TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82**/2023/QĐST-HNGĐ	*TO, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1960

ĐKNKTT và nơi ở: Đội 3, Thôn Trực Trì, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, Tỉnh HD.

Bị đơn: Bà **Vũ Thị T**, sinh năm 1959

ĐKNK: Đội 3, Thôn Trực Trì, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, Tỉnh HD.

Hiện đang ở tại: Thôn Gia Vĩnh, xã Thanh Thùy, huyện TO, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 54, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2010.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Nguyễn Đức C** và bà **Vũ Thị T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông **Nguyễn Đức C** và bà **Vũ Thị T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có hai con chung Nguyễn Đức K, sinh năm 1981,Nguyễn Đức N, sinh năm 1984 các con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Đức C và bà Vũ Thị T thống nhất thỏa thuận và trình bày vợ chồng có 01 ngôi nhà xây dựng năm 2015, diện tích 200m2 xây trên đất của tổ tiên nhà ông C, hiện thửa đất này đã có sổ đỏ mang tên giêng ông C tại Đội 3, Thôn Trực Trì, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, Tỉnh HD. Nay ly hôn ông C, bà T có quan điểm không đề nghị Tòa án TO giải quyết, ông, bà sẽ tự thỏa thuận và phân chia sau(ông C có bản kết cam phân chia nhà cho bà T) nên không xem xét.

- *Về nợ chung và các yêu cầu khác*: Không có.

- *Về án phí*: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho các bên đương sự. Hoàn trả ông Nguyễn Đức C số tiền: 300.000(ba trăm nghìn)đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054007 ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến H